

TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
KHÓA XVI



1. Họ và tên thường dùng: NGUYỄN THANH CẨM

2. Họ và tên khai sinh: NGUYỄN THANH CẨM

3. Ngày, tháng, năm sinh: 11/8/1975

4. Giới tính: Nữ

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Phường Hàng Mã, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

7. Quê quán: Xã Vũ Quý, tỉnh Hưng Yên.

8. Nơi đăng ký thường trú: Số 54 tổ 19B Thanh Hà, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Như trên

9. Dân tộc: Kinh

10. Tôn giáo: Không
11. Trình độ: - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông
- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Quan hệ Quốc tế; Thạc sĩ Công tác xã hội (học tại Canada), Tiến sĩ Công tác xã hội
- Học vị: Tiến sĩ Công tác xã hội - Lý luận chính trị: Cao cấp - Ngoại ngữ: Thạc sĩ Công tác xã hội - Tiếng Anh (học tại Canada)
12. Nghề nghiệp hiện nay: Ủy viên là đại biểu Quốc hội chuyên trách tại Trung ương.
13. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên là đại biểu Quốc hội chuyên trách tại Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội.
14. Nơi công tác: Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội.
15. Ngày vào Đảng: 22/5/2006 Ngày chính thức: 22/5/2007
16. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không.
17. Tình trạng sức khỏe: Tốt
18. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bằng khen của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Quốc hội Việt Nam; Kỷ niệm chương Vì sức khỏe Nhân dân; Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp xây dựng Tổ chức Công đoàn Việt Nam.
19. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.
20. Là đại biểu Quốc hội khóa XV.
21. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 12/1998 đến tháng 6/2009	Cán bộ Ban Quốc tế, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.
Từ tháng 6/2009 đến tháng 11/2009	Phó Ban Tham mưu công tác Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.
Từ tháng 11/2009 đến tháng 6/2011	- Phó Ban Tham mưu công tác Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam kiêm Thư ký Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam từ 10/1/2010.
Từ tháng 6/2011 đến tháng 10/2013	- Phó Giám đốc Trung tâm Phụ nữ và Phát triển, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.
Từ tháng 10/2013 đến tháng 01/2015	- Trưởng ban Chính sách - Luật pháp, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam nhiệm kỳ XVI từ 18/7/2014.
Từ tháng 01/2015 đến tháng 7/2021	- Trưởng ban Chính sách - Luật pháp, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; - Ủy viên Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam nhiệm kỳ XVII, Bí thư Chi bộ Chính sách - Luật pháp từ 27/3/2015; - Tổ trưởng Tổ công tác tham gia giải quyết các vụ việc, điểm nóng liên quan tới phụ nữ, trẻ em và tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam từ 13/11/2017; - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Khoa học Cơ quan Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam từ 18/2/2019; - 21/7/2021: Đại biểu Quốc hội khóa XV.
Từ tháng 7/2021 đến tháng 02/2025	- Đại biểu Quốc hội khóa XV; - Tháng 7/2021 - tháng 3/2025: Ủy viên Thường trực Ủy ban Xã hội, Quốc hội; - 8/11/2021 - nay: Phó Chủ tịch Nhóm Nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Belarus;
Từ tháng 02/2025 đến nay	- Ủy viên là Đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Văn hóa và Xã hội, Quốc hội; - Phó Chủ tịch Nhóm Nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Belarus.

Đồng Tháp, ngày 22 tháng 01 năm 2026

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Cẩm